

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐP
TỈNH B PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **46/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 05-11-2021

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, TỈNH B PHƯỚC

- *Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn S

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn T

2. Ông Vũ Trung Th

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị B - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị HG – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh B Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 144/2021/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021, về tranh chấp “*Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07/6/2021, Thông báo mở phiên tòa số: 03/2021/TB-TA ngày 15/10/2021, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị Hoàn Ph**, sinh năm 1997 (*Có đơn xin vắng mặt*).

* *Bị đơn:* **Anh Đinh Tiến Đ**, sinh năm 1974. (*Có đơn xin vắng mặt*)

Cùng trú tại: Ấp 1, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh B Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/4/2021 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoàn Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoàn Ph và anh Đinh Tiến Đ chung sống với nhau từ năm 2015, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh B Phước. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn xảy ra, bất đồng quan điểm, anh Đ không quan tâm đến gia đình, tHG xuyên nhậu nhẹt say xỉn. Vì nghĩ cho các con nên chị Ph cũng khuyên anh Đ thay đổi để lo làm ăn, chị Ph đã cho anh Đ nhiều cơ hội để sửa sai và chăm lo cho gia đình, tuy nhiên anh Đ vẫn không thay đổi. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Do đó, nay chị Ph khởi kiện yêu cầu xin được ly hôn với anh Đinh Tiến Đ.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung là cháu Đinh Tiến D, sinh ngày 15/01/2015 và Đinh Tiến Ph, sinh ngày 15/10/2016. Tại đơn khởi kiện, chị Ph yêu cầu được nuôi cả hai con. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, chị Ph thay đổi nội dung khởi kiện, đồng ý với yêu cầu của anh Đ về việc mỗi người nuôi một con chung. Theo đó, chị Ph yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Đinh Tiến D và giao cháu Đinh Tiến Ph cho anh Đinh Tiến Đ trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con trưởng Th đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận công việc nên chị Ph yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Hoàn Ph không yêu cầu gì thêm.

Đối với bị đơn anh Đinh Tiến Đ: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin giải quyết vắng mặt. Tại bản tự khai ngày 10/5/2021, anh Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Tiến Đ và chị Nguyễn Thị Hoàn Ph chung sống với nhau từ năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh B Phước. Quá trình chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây thì vợ chồng tHG xuyên Ph sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, dẫn đến tHG xuyên cãi nhau. Do đó, anh Đ đồng ý với yêu cầu ly hôn với chị Ph.

Về con chung: Có 02 con chung là cháu Đinh Tiến D, sinh ngày 15/01/2015 và Đinh Tiến Ph, sinh ngày 15/10/2016. Khi ly hôn anh Đ xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh Tiến Ph và giao cháu Đinh Tiến D cho chị Nguyễn Thị Hoàn Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng Th đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Dại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP Ph biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án về cơ bản là đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên thời hạn chuẩn bị xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát là chưa đảm bảo. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc kết hôn, chung sống giữa chị Ph và anh Đ là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không D được, anh Đ cũng thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn xảy ra và đồng ý với yêu cầu ly hôn với chị Ph. Do đó, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, đề nghị chấp nhận cho chị Ph được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị Ph và anh Đ có 02 con chung tên Đình Tiến D, sinh ngày 15/01/2015 và Đình Tiến Ph, sinh ngày 15/10/2016. Chị Ph yêu cầu được trực tiếp chăm sóc cháu Đình Tiến D đến khi trưởng Th đủ 18 tuổi, giao cháu Đình Tiến Ph cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ph đến khi trưởng Th đủ 18 tuổi. Anh Đ đồng ý với yêu cầu con chung của chị Ph và đồng ý được nuôi con chung Đình Tiến Ph. Do đó, căn cứ vào các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị chấp nhận giao con chung Đình Tiến D cho chị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu D trưởng Th đủ 18 tuổi; Giao con chung Đình Tiến Ph cho anh Đình Tiến Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Đình Tiến Ph cho đến khi cháu Ph trưởng Th đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên và đương sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án dân sự về “*Tranh chấp ly hôn*”, do nguyên đơn Nguyễn Thị Hoàn Ph thực hiện quyền khởi kiện. Do bị đơn Đình Tiến Đ có nơi cư

trú tại ấp 1, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh B Phước, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐP, tỉnh B Phước.

Nguyên đơn, bị đơn đã được tổng D hợp lệ và có đơn xin giải quyết vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt nguyên đơn Nguyễn Thị Hoàn Ph và bị đơn Đinh Tiến Đ theo luật định.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoàn Ph và anh Đinh Tiến Đ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã ĐT, huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước vào năm 2015. Xét thấy, đây là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình đã quy định, nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình sống, chị Ph thừa nhận sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, thời gian sau vợ chồng tHG xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng luôn bất đồng đến quan điểm sống, tính tình không hợp, anh Đ không quan tâm đến gia đình. Trong khi đó, bị đơn anh Đinh Tiến Đ cũng thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng tHG xuyên bất đồng quan điểm sống, nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Ph. Quá trình xác minh tại địa Ph cung cấp giữa chị Ph và anh Đ có nhiều mâu thuẫn xảy ra. Nay chị Ph và anh Đ xác định tình cảm thực sự đã hết, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không D được. Do vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, tuyên xử cho chị Nguyễn Thị Hoàn Ph được ly hôn với anh Đinh Tiến Đ là phù hợp và có căn cứ.

Về con chung: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị Hoàn Ph và anh Đinh Tiến Đ có 02 con chung là cháu Đinh Tiến D, sinh ngày 15/01/2015 và Đinh Tiến Ph, sinh ngày 15/10/2016. Khi ly hôn, chị Ph yêu cầu được nuôi cháu Đinh Tiến D và giao anh Đinh Tiến Đ nuôi cháu Đinh Tiến Ph. Quá trình giải quyết vụ án, anh Đinh Tiến Đ đồng ý với yêu cầu nuôi con như trên của chị Ph. Vì vậy, để đảm bảo sự Ph triển về thể chất và tinh thần của các con, cần giao cháu Đinh Tiến D, sinh ngày 15/01/2015 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Đinh Tiến Ph, sinh ngày 15/10/2016 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các cháu trưởng Th đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[3] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hoàn Ph phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban THG vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Tuyên xử cho chị Nguyễn Thị Hoàn Ph được ly hôn với anh Đinh Tiến Đ.

2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:* Giao con chung tên Đinh Tiến D, sinh ngày 15/01/2015 cho chị Nguyễn Thị Hoàn Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung tên Đinh Tiến Ph, sinh ngày 15/10/2016 cho anh Đinh Tiến Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cho đến khi các con trưởng Th đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị Ph và anh Đ được thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo luật định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét giải quyết.

3. *Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác:* Không xem xét giải quyết.

4. *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị Hoàn Ph phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004760, quyền số 0096 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, tỉnh B Phước.

Nguyên đơn bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *TAND tỉnh B Phước;*
- *VKSND huyện ĐP;*
- *THADS huyện ĐP;*
- *UBND xã ĐT, huyện ĐP;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu;*

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn S